

Giải Toán 6 VNEN Bài 17: Hoạt động luyện tập

Câu 1 (trang 114, 115 Toán 6 VNEN Tập 1): Đánh dấu (x) vào cột đúng hay sai tương ứng với mỗi câu:

	Đúng	Sai
a) Mọi số tự nhiên đều là số nguyên		
b) Mọi số nguyên đều là số tự nhiên		
c) Không có số nguyên âm lớn nhất		
d) Nếu có số nguyên a nhỏ hơn 2 thì số a là số nguyên âm		
e) Nếu có số nguyên b lớn hơn -3 thì số b là số nguyên dương		
g) Tích của hai số nguyên âm là một số nguyên âm		
h) Tổng của một số nguyên âm và một số nguyên dương là một số nguyên âm		
i) Nếu số nguyên a chia hết cho một số nguyên b khác 0 thì bội của a cũng chia hết cho b		
k) Nếu hai số nguyên chia hết cho m thì tổng của chúng cũng chia hết cho m		
l) Tích của ba số nguyên âm là số nguyên âm		
m) Tích của bốn số nguyên âm và một số nguyên dương là một số nguyên âm		
n) Nếu $a > 0, b > 0, c < 0$ thì $a.b.c >$		

Trả lời:

	Đúng	Sai
a) Mọi số tự nhiên đều là số nguyên	x	
b) Mọi số nguyên đều là số tự nhiên		x
c) Không có số nguyên âm lớn nhất		x
d) Nếu có số nguyên a nhỏ hơn 2 thì số a là số nguyên âm		x
e) Nếu có số nguyên b lớn hơn -3 thì số b là số nguyên dương		x
g) Tích của hai số nguyên âm là một số nguyên âm		x
h) Tổng của một số nguyên âm và một số nguyên dương là một số nguyên âm		x
i) Nếu số nguyên a chia hết cho một số nguyên b khác 0 thì bội của a cũng chia hết cho b	x	
k) Nếu hai số nguyên chia hết cho m thì tổng của chúng cũng chia hết cho m	x	
l) Tích của ba số nguyên âm là số nguyên âm	x	
m) Tích của bốn số nguyên âm và một số nguyên dương là một số		x

nguyên âm		
n) Nếu $a > 0, b > 0, c < 0$ thì $a.b.c <$	x	

Câu 2 (trang 115 Toán 6 VNEN Tập 1): Tính:

a) $(5_2 + 1) - 9.3;$

b) $80 - (4.5_2 - 3.2_3);$

c) $[(-18) + (-7)] - 15;$

d) $(-219) - (-229) + 12.5.$

Trả lời:

a) $(5_2 + 1) - 9.3 = (25 + 1) - 27 = 26 - 27 = -1;$

b) $80 - (4.5_2 - 3.2_3) = 80 - (4.25 - 3.8) = 80 - (100 - 24) = 80 - 76 = 4;$

c) $[(-18) + (-7)] - 15 = (-25) - 15 = -40;$

d) $(-219) - (-229) + 12.5 = -(219 - 229) + 60 = -(-10) + 60 = 70.$

Câu 3 (trang 115 Toán 6 VNEN Tập 1): . Liệt kê và tính tổng tất cả các số nguyên x thỏa mãn: $-4 < x < 5$.

Trả lời:

Các số nguyên x thỏa mãn: $-4 < x < 5$ là: -3; -2; -1; 0; 1; 2; 3; 4.

Tổng các số nguyên x đó là: $(-3) + (-2) + (-1) + 0 + 1 + 2 + 3 + 4 = [(-3) + 3] + [(-2) + 2] + [(-1) + 1] + 4 = 4.$

Câu 4 (trang 115 Toán 6 VNEN Tập 1): Đọc kỹ nội dung sau:

Sgk trang 115 Toán 6 VNEN Tập 1

Câu 5 (trang 116 Toán 6 VNEN Tập 1): Tính một cách hợp lí (nếu có thể):

$A = - [-506 + 732 - (-2000)] - (506 - 1732);$

$B = 1037 + \{742 - [1031 - (+57)]\};$

$$C = (125.73 - 125.75) : (-25.2);$$

$$D = -25.(35 + 147) + 35.(25 + 147);$$

$$E = 125.9.(-4).(-8).25.7;$$

$$G = (-3)_2 + (-5)_3 : |-5|.$$

Trả lời:

$$\begin{aligned} A &= - [-506 + 732 - (-2000)] - (506 - 1732) = 506 - 732 - 2000 - 506 + 1732 \\ &= (506 - 506) + [(-732) + 1732] - 2000 \\ &= 1000 - 2000 = -1000; \end{aligned}$$

$$B = 1037 + \{742 - [1031 - (+57)]\} = 1037 + 742 - 1031 + 57 = 805;$$

$$\begin{aligned} C &= (125.73 - 125.75) : (-25.2) = [125. (75 - 2) - 125.75] : (-50) \\ &= [125.75 - 125.2 - 125.75] : (-50) \\ &= (-250) : (-50) = 5; \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} D &= -25.(35 + 147) + 35.(25 + 147) = -25.35 + (-25).147 + 35.25 + 35.147 \\ &= (-25).147 + (10 + 25).147 \\ &= (-25).147 + 25.147 + 10.147 = 1470; \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} E &= 125.9.(-4).(-8).25.7 \\ &= [125.(-8)].[25.(-4)].9.7 \\ &= (-1000).(-100).63 = 6\,300\,000; \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} G &= (-3)_2 + (-5)_3 : |-5| \\ &= 9 + (-125) : 5 \\ &= 9 + (-25) = -16. \end{aligned}$$

Câu 6 (trang 116 Toán 6 VNEN Tập 1): Tìm số nguyên a, biết:

a) $|a| = 3$;

b) $|a| = 0$;

c) $|a| = -1$.

Trả lời:

a) $|a| = 3 \Rightarrow a = -3$ hoặc $a = 3$;

b) $|a| = 0 \Rightarrow a = 0$;

c) $|a| = -1 \Rightarrow$ Không có giá trị a thỏa mãn (vì $|x| \geq 0$).

Câu 7 (trang 116 Toán 6 VNEN Tập 1): Cho hai tập hợp:

$A = \{3; -5; 7\}$;

$B = \{-2; 4; -6; 8\}$.

a) Có bao nhiêu tích $a.b$ (với a thuộc A và b thuộc B) được tạo thành?b) Có bao nhiêu tích $a.b$ lớn hơn 0, bao nhiêu tích nhỏ hơn 0?c) Có bao nhiêu tích $a.b$ là bội của 6?d) Có bao nhiêu tích $a.b$ là ước của 20?**Trả lời:****a)** Có 12 tích $a.b$ (với a thuộc A và b thuộc B) được tạo thành:

(1) $3.(-2)$; (2) 3.4 ; (3) $3.(-6)$;

(4) 3.8 ; (5) $(-5).(-2)$; (6) $(-5).4$;

(7) $(-5).(-6)$; (8) $(-5).8$; (9) $7.(-2)$;

(10) 7.4 ; (11) $7.(-6)$; (12) 7.8 .

b) Có 6 tích $a.b$ lớn hơn 0: 3.4 ; 3.8 ; $(-5).(-2)$; $(-5).(-6)$; 7.4 ; 7.8 .Có 6 tích $a.b$ nhỏ hơn 0: $3.(-2)$; $3.(-6)$; $(-5).4$; $(-5).8$; $7.(-2)$; $7.(-6)$.

c) Có 6 tích a.b là bội của 6: 3.4; 3.8; 3.(-2); 3.(-6); (-5).(-6); 7.(-6).

d) Có 2 tích a.b là ước của 20: (-5).(-2); (-5).4.

Câu 8 (trang 116 Toán 6 VNEN Tập 1): Sắp xếp các số sau theo thứ tự tăng dần: -33; 28; 4; -4; -15; 18; 0; 2; -2.

Trả lời:

Sắp xếp các số theo thứ tự tăng dần: -33; -15; -4; -2; 0; 2; 4; 18; 28.

Giải Toán VNEN lớp 6 Bài 17: Hoạt động vận dụng và tìm tòi mở rộng

Câu 1 (trang 116 Toán 6 VNEN Tập 1): Viết các tập hợp dưới đây bằng cách liệt kê các phần tử và biểu diễn các phần tử của tập hợp trên trục số:

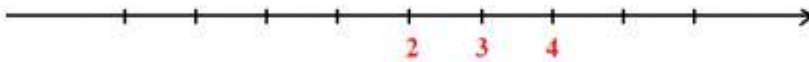
$$A = \{x \in \mathbb{Z} \mid 1 < |x| \leq 4\};$$

$$B = \{x \in \mathbb{Z} \mid -2 < |x| \leq 5\}.$$

Trả lời:

$$A = \{x \in \mathbb{Z} \mid 1 < |x| \leq 4\};$$

$$\text{Tập hợp } A = \{2; 3; 4\}$$



$$B = \{x \in \mathbb{Z} \mid -2 < |x| \leq 5\}.$$

$$\text{Tập hợp } B = \{0; 1; 2; 3; 4; 5\}$$



Câu 2 (trang 116 Toán 6 VNEN Tập 1): Tìm số nguyên x, biết:

a) $2x - 35 = 15;$

b) $3x + 17 = 2$:

c) $|x - 1| = 0$

Trả lời:

a) $2x - 35 = 15$

$$2x = 50$$

$$x = 25$$

b) $3x + 17 = 2$

$$3x = -15$$

$$x = -5$$

c) $|x - 1| = 0$

$$x - 1 = 0$$

$$x = 1$$

Câu 3 (trang 116 Toán 6 VNEN Tập 1): Điền dấu “x” vào ô trống cho thích hợp:

Câu	Đúng	Sai
a) Với mọi a: $a \leq a $		
b) Với mọi a: $(-a) \leq a $		
c) Với mọi a: $ a > 0$		
d) $ a.b = a . b $		

Trả lời:

Câu	Đúng	Sai
a) Với mọi a: $a \leq a $		x
b) Với mọi a: $(-a) \leq a $		x
c) Với mọi a: $ a > 0$	x	
d) $ a.b = a . b $	x	

Câu 4 (trang 116 Toán 6 VNEN Tập 1): Nếu $a + 1 = b + c = c - 3 = d + 4$ thì số nào trong bốn số a, b, c, d là lớn nhất?

(A) a (B) b (C) c (D) d (E) không có số nào lớn nhất.

Trả lời:

Đáp án là C

Câu 5 (trang 116 Toán 6 VNEN Tập 1): Hãy điền các số 1; -1; 2; -2; 3; - 3 vào các ô trống ở hình vuông sau (mỗi số vào một ô) sao cho các tổng ba số trên mỗi dòng, mỗi cột và mỗi đường chéo bằng nhau.

		5
4		0

Trả lời:

Tổng các số hàng ngang, hàng dọc và đường chéo bằng 3

2	3	- 2
- 3	1	5
4	-1	0